Quyển 25 (Kinh số 640 & 641)

Kinh Tạp A-Hàm (HT Thiện Siêu & HT Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

538 KINH TẠP A-HÀM _____

KINH SỐ 640 Bấy giờ, Thế Tôn bảo Tôn giả A-nan: Nước Ma-thâu-la này, tương lai sẽ có con của thương nhân tên là Quật-đa. Quật-đa có con tên là Ưu-ba Quật-đa, sau khi Ta diệt độ một trăm năm sẽ làm Phật sự, là bậc nhất trong các Giáo thọ sư. Này A-nan! Thầy có thấy tùng lâm màu xanh đàng xa kia không? A-nan bạch Phật: -Vâng, con đã thấy! Bạch Thế Tôn! A-nan! Nơi ấy gọi là núi Ưu-lưu-man-trà9 sau khi Như Lai diệt độ một trăm năm, tại núi này có Na-tra-bạt-trí-ca là nơi thanh vắng. Nơi này thích hợp bậc nhất với sự tịch mặc im lặng. Khi ấy, Thế Tôn nghĩ rằng: "Nếu Ta đem giáo pháp của Ta phó chúc cho loài người, e giáo pháp của Ta không được tồn tại lâu dài; nếu phó chúc cho loài trời, e giáo pháp của Ta cũng chẳng tồn tại lâu dài, nhân dân ở the gian chắc chắn sẽ không có người lãnh thọ giáo pháp. Nay Ta sẽ đem Chánh pháp giao phó cho người, trời; chư thiên và người thế gian cùng nhiếp thọ pháp, giáo pháp của Ta sẽ ngàn năm bền vững. Lúc Thế Tôn khởi tam thế tục, trời Đe-thích và Tứ Thiên Vương biết được tâm niệm của Phật, đi đến chỗ Phật, cúi đầu đảnh lễ chân Phật, rồi lui ngồi một bên. Bấy giờ, Thế Tôn bảo trời Đế-thích và Tứ Thiên Vương: Như Lai không bao lâu sẽ ở nơi Vô dư Niết-bàn mà Bát-niết-bàn. Sau khi Ta Bát-niết-bàn, các ông nên hộ trì Chánh pháp. Thế Tôn lại bảo Thiên vương phương Đông: Ong nên ở phương Đông hộ trì Chánh pháp. Kê đên Phật bảo Thiên vương phương Nam, phương Tây, phương Bác: -Các ông nên ở phương Bắc hộ trì Chánh pháp, qua một ngàn năm sau, lúc giáo pháp của Ta diệt mất, sẽ có những điều phi pháp xuất hiện ở the gian. Mười điều lành đều tiêu hoại. Trong cõi Diêm-phù-đê gió dữ dấy lên mạnh mẽ, mưa chẳng hợp thời, nhân gian phần nhiều đói kém, bị nạn mưa đá, sông ngòi khô cạn, hoa trái thất mùa. Con người cằn cỗi, không tươi sáng, ổ trùng, thôn quỷ đều bị tiêu diệt hết; thực phẩm thiếu thốn, trân bảo chìm mất. Nhân dân lại ăn cỏ thô nhám. Lúc ấy có Thích-ca vương, Gia-bàn-na vương, Bát-la-bà vương, Đâu-sa-la vương, quyến thuộc đông đảo, đặt đảnh cốt của Như Lai, răng Phật, bát Phật ở phương Đông. Phương Tây có vua tên là Bát-la-bà, trăm ngàn quyến thuộc phá hoại chùa tháp, giết hại Tỳ-kheo. Phương Bắc có vua tên là Gia-bàn- na5 trăm ngàn quyến thuộc phá hoại chùa tháp, giết hại Tỳ-kheo. Phương Nam có vua tên là Thích-ca, trăm ngàn quyến thuộc phá hoại chùa tháp, giết hại Tỳ- kheo. Phương Đông có vua tên là Đâu-sa-la, trăm ngàn quyến thuộc phá hoại chùa tháp, giết hại Tỳ-kheo. Bốn phương đều rối loạn. Các Tỳ-kheo tụ tập ở

KINH TẠPA-HÀM 539

các nước giữa Diêm-phù-đề. Trong khi ấy, nước Câu-diệm-di có vua tên là Ma-nhân-đà-la-tây-na, sanh được một người con, tay đỏ như thoa máu, thân mặc áo giáp, đau đội mũ trận, có sức dũng mãnh, vào ngày sanh của vương tử này, năm trăm đại thần cũng sanh năm trăm đứa con, đều giống như vương tử, nghĩa là tay đỏ như thoa máu và thân mặc áo giáp, đầu đội mũ trận. Bấy giờ, nước Câu-diệm-di một ngày đổ mưa máu. Vua Câu-diệm-di thấy tướng ác này vô cùng sợ hãi, vua cho mời thầy tướng.

Thầy tướng tâu vua: "Nhà vua nay sanh con, người con này sẽ là vua cõi Diêm-phù-đề5 sát hại nhiều người, sanh được bảy ngày, vua đặt tên là Nan Đương, khi tuổi dần khôn lớn, bốn vua ác từ bốn phương đến sát hại nhân dan?9 Vua Ma-nhân-đà-la-tây-na nghe như vậy vô cùng sợ hãi. Bỗng có thiên thần đến báo vua: "Dại vương cứ lập Nan Đương làm vua, đủ khả năng để hàng phục bốn vua hung ác kia." Vua Ma-nhân-đà-la-tây-na theo lời thiên thần dạy liền nhường ngôi cho con, lấy hạt châu sáng trong búi tóc đội trên đầu con mình. Tập hợp các đại thần dùng nước thơm rưới đảnh, triệu tập những người con cùng sanh một ngày của năm trăm đại thần, thân mặc áo giáp, đầu đội mũ trận, theo vua ra trận, đánh nhau với bốn vua hung ác và chiến thắng giết hại hết sạch, làm vua Diêm-phù- dề, cai trị nước Câu-diệm-di. Bấy giờ, Thế Tôn bảo Tứ Đại Thiên Vương: ở tại nước Ba-liên-phất, sẽ có Bà-la-môn tên là Kỳ-ni-đạt-đa, thông đạt kinh luận Vệ-đà? Bà-la-môn này cưới vợ; thời gian sau thân trung ấm chúng sanh sẽ đến làm con. Lúc vào bào thai mẹ, người mẹ rất thích luận nghị với người khác. Bà-la-môn này đến hỏi thầy tướng, thầy tướng đáp: "Đứa trẻ trong bào thai sẽ thông suốt tất cả luận thuyết cho nên khiến bà mẹ sanh tâm ưa luận nghị với người như vay.^ Khi đủ tháng ngày được sanh ra khỏi thai mẹ, trở thành đứa bé thông đạt tất cả kinh luận, thường đem kinh luận dạy cho năm trăm người con Bà-la-môn, cùng với các thứ luận khác dạy cho những người khác, đem y phương dạy người học nghề thuốc, nên có được nhiều đệ tử như vậy. Vì có đông đệ tử nên gọi là "Đệ T*" Sau đó; thiếu niên ấy xin cha mẹ xuất gia học dạo, cha mẹ bằng lòng cho xuất gia. Thiếu niên ấy ở trong pháp của Ta xuất gia học đạo, thông suốt ba tạng, khéo hay thuyết pháp, biện tài xảo diệu, ngôn ngữ đàm thuyết thu phục rất nhiều quyến thuộc. Lại nữa, Thế Tôn bảo Tứ Đại Thiên Vương: -ở ấp Ba-liên-phất này sẽ có một đại thương chủ tên là Tu-dà-na, chúng sanh trung ấm đi vào thai mẹ? khi chúng sanh này vào thai sẽ khiến cho người mẹ chất trực, nhu hòa, không tà tưởng, các căn tịch tịnh. Thương chủ đến hỏi thầy tướng, thầy tướng đáp rằng: “Chúng sanh trong thai rất lương thiện, nên khiến cho người mẹ như vậy, cho đến các căn tịch tjnh." Đủ ngày tháng đứa bé

chào đời, được đặt tên là Tu-la-đà, sau đó đứa bé theo năm tháng lớn dần. Ngày nọ, thiếu niên ấy xin phép cha mẹ xuất gia học đạo, cha mẹ đều tán thành. Thiếu niên này ở trong pháp của Ta xuât gia học dạo, siêng năng tinh tân, tu tập đạo nghiệp, liền được lậu tận, chứng quả A-la-hán, nhưng ít học, ít muốn, biết đủ và ít biết, nương náu nơi rừng sâu núi tham. Núi tên là Kiền-đà-ma-la. Vị Thánh nhân này thường đến thuyết pháp cho Vua Nan Đương. Vua cha sắp từ trần, Nan Đương thấy cha qua đời, hai tay ôm lấy thi hài của cha khóc nức nở, đau buồn thảm thiết. Lúc bấy giờ vị Pháp sư Tam tạng kia đem theo nhiều quyến thuộc đi đến chỗ vua, vì vua thuyêt pháp. Vua nghe pháp xong vơi bớt sâu não, ở trong Phật pháp sanh lòng tin kính và phát lời tuyên bố: “Từ nay về sau, ta sẽ bố thí cho các Tỳ-kheo không e sợ, hợp ý là vui sướng?9 Rồi vua hỏi Tỳ-kheo: "Bốn vị vua bạo ác trước kia hủy diệt Phật pháp đã bao nhiêu nm?" Tỳ-kheo đáp: "Trải qua mười hai Em." Nhà vua vừa suy nghĩ vừa nói to dõng dạc như sư tử rong: “Trong mười hai năm ta sẽ cúng dường năm chúng cho đến sắm sửa các thứ để bố thí.„ Ngày vua bố thí trời sẽ đổ mưa thơm khắp Diêm-phù-đề, tất cả các cây

giống đều được tăng trưởng, dân chúng các phương đều mang đến nước Câu- diệm-di cúng dường chúng Tăng. Các Tỳ-kheo được cúng dường nhiều, các Tỳ-kheo ăn của tín thí mà chẳng đọc tụng kinh điển, chẳng siêng năng vì người học kinh, hy luận qua ngày, ngủ nghỉ suốt đêm, tham đắm lợi dưỡng, ưa trang sức, thân mặc y phục đẹp, xa lìa lý tưởng giải thoát là xuất gia tịch tịnh, với niềm vui tỉnh giác. Hình giống Tỳ-kheo mà lìa bỏ công đức của người tu hành, đây là kẻ giặc dữ trong Phật pháp, trợ lực làm hư hoại ngọn cờ Chánh pháp trong đời sau, dựng cờ Ác ma, diệt tắt ngọn đuốc Chánh pháp, thắp lên ngọn lửa phiền não phá hoại trống Chánh pháp, hủy hoại bánh xe Chánh pháp, làm tiêu mất biển Chánh pháp, làm hoại núi Chánh pháp, phá thành Chánh pháp, nhổ cây Chánh pháp, hủy hoại trí tuệ thiền đinh, cắt đứt chuỗi ngọc giới hạnh, làm hoen ố chánh đạo. Lúc ấy trời, rồng, quỷ, thần, dạxoa, càn-thát-bà đối với các Tỳ-kheo này sanh ác ý, mắng chửi các Tỳ-kheo, chán ghét, xa lia, chẳng gần gũi. Mọi người cũng thốt lời than thở: "Tỳ-kheo tệ ác như thế chẳng nên được ở trong pháp của Như Lai." Rồi họ nói kệ: Ác hạnh, hạnh không tốt Làm các việc tà kiến Các kẻ ngu si này Phá hoại núi Chánh pháp Làm các điều ác giới Bỏ các hạnh như pháp Xả các pháp tốt đẹp Trừ Phật pháp hiện thời Chẳng tin, chẳng điều phục Ưa làm các việc ác Trá ngụy lừa the gian Phá hoại pháp Mâu-ni

KINH TẠPA-HÀM 541

Hủy hình, quen thói ác Hung bạo, nhiều thủ đoạn Nương pháp bịp thế nhân Sân hận, tự cống cao Tham đắm, cầu lợi danh Nghiệp ác thảy đầy đủ. Như đức Phật đã nói Tướng giáo pháp mai một Người nay đêu đã thây Bậc trí vốn xem thường Hiện tượng này xuất hiện Biển Chánh pháp Mâu-ni Chẳng bao lâu khô kiệt Chánh pháp nay yếu kém Kẻ ác lại đến diệt Hủy hoại Chánh pháp ta. Bấy giờ, các vị trời, rồng, thần đều sanh tâm không hoan hỷ5 không còn ủng hộ các Tỵ-kheo và đồng thanh tuyên bố: 'Thật pháp sau bảy ngày nữa diệt tan." Rồi buôn khóc kêu gào và bảo nhau: "Đến ngày Tỳ-kheo nói giới, Tỳ- kheo cùng nhau tranh cãi, Chánh pháp Như Lai vì thế mà diệt m t."Thế rồi, các vị trời buồn rầu khóc lóc. Trong khi ấy tại thành Câu-diệm-di có năm trăm vị ưu-bà-tắc nghe lời nói của chư thiên cùng nhau đi đến trong chúng Tỳ-kheo, khuyên ngăn các Tỳ-kheo tranh cãi và nói kệ: Than ôi! Khổ vô cùng Nghĩ thương xót quần sanh Pháp Phật nay sắp diệt Thích Sư tử vương pháp Ác luân hoại pháp luân Như the tận kim cương Mới có thể chẳng hoại. Thời an ổn đã dứt Pháp nguy hiểm đã khởi Bậc minh trí đã qua Nay thấy tướng như thế Nên biết chẳng bao lâu Pháp Mâu-ni đoạn diệt Thế gian không sáng nữa Lìa nhơ, cấu tịch diệt Mặt trời Mâu-ni lặn. Thế gian mất che chở Thiện ác không sai biệt Thiện ác chẳng phân rồi Ai sẽ đắc Chánh pháp Đèn pháp nay ở đời Gặp lúc làm điều thiện Các ruộng phước vô lượng, Pháp này nay sẽ diệt Vì thế bọn chung tôi Biết của cải chẳng bền Kịp thời giữ bền chắc. Đên ngày mười lăm khi thuyêt giới, Chánh pháp sẽ diệt. Ngày ây năm trăm vị ưu-bà-tắc này nội trong một ngày tạo năm trăm tháp Phật trong khi những iru-bà-tắc khác mỗi người bận việc khác không đi tới lui trong chúng Tăng. Bây giờ, trong núi Kiên-đà-ma-la, A-la-hán Tu-đà-la đang ân náu, ngài quán sát Diêm-phù-đề hôm nay nơi nào có chúng Tăng nói giới, ngài thấy có nước Câu-diệm-di? đệ tử của Như Lai thuyết giới vào ngày Bố-tát. Ngài liền đi đến Câu-diệm-di. Tăng chúng lúc ấy có đến trăm ngàn người, trong đó chỉ có một vị

A-la-hán tên là Tu-la-tha, lại có một vi Tam tạng tên là Đệ Tử. Đây là buổi tập hợp đại chúng cuối cùng của Như Lai. Bấy giờ, Duy-na phát thẻ kiểm điểm số chúng, bạch Thượng tọa Tam tạng rằng: "Chúng Tăng đã họp, có một trăm ngàn người hôm nay đê nói Giới bôn."

Thượng tọa đáp: "d Diêm-phù-đề, đệ tử Như Lai đều tụ tập nơi này, số đến trăm ngàn. Như thế trong chúng này ta là bậc Thượng thủ, thông suốt tam tạng, còn chẳng học giới luật, huống chi người khác mà có điều phải học. Nay nên vì ai nói giới luāt.59 Và Thượng tọa nói kệ: Nay là ngày mười lăm Đêm lặng trăng trong sáng Như thế các Tỳ-kheo Nhóm lại nghe thuyết giới. Tất cả Diêm-phù-đề Chung Tăng nhóm lần cuối Ta đứng đầu trong chúng Chẳng học giới Luật, Pháp Huống là Tăng chúng khác Mà có chỗ học tập Đâu thể pháp Mâu-ni Thích-ca sư tử vương Giới kia ai có trì Người ây mới nên nói. Ngay lúc đó? A-la-hán Tu-la-tha đứng trước Thượng tọa, chắp tay thưa Thượng tọa: "Thưa Thượng tọa! Chỉ nói Giới bổn như khi Phật còn tại thế, Tôn giả Xá- lợi-phất5 Mục-kiền-liên và chúng Tăng đại Tỳ-kheo những pháp học tôi đều đã học. Như Lai tuy diệt độ đến nay đã ngàn năm, các luật nghi do Ngài chế định tôi đã được học đầy dủ x T rr-ĩ A _ • 9 __ A • 1 A Và Ton gia nói kẹ: Thượng tọa nghe tôi nói Tôi tên Tu-la-tha ọ x r A-la-hán lậu tận Sư tử rông trong chúng Thật đệ tử Mâu-ni Tin Phật, các quỷ thần Nghe lời bậc Thánh nói Buồn bã đến rơi lệ Cúi đầu nghĩ pháp diệt Từ nay đen sau này Không có người thuyết pháp Tỳ-ni biệt giải thoát Chẳng còn ở thế gian. Cây cầu pháp nay hoại Dòng nước pháp ngừng chảy Biển pháp đã khô kiệt Núi pháp đã sụp đổ Pháp hội từ nay bặt Cờ pháp chẳng thấy nữa Chân pháp không còn đi Giới luật nghi hằng mất Đèn pháp không còn chiếu Xe pháp không còn chuyển Lấp kín cửa cam lộ Pháp sư chẳng tại thế Người lành nói diệu đạo Chúng sanh chẳng biết thiện Chẳng khác gì dã thú. Bấy giờ, Phật mẫu Ma-ha Ma-gia Phu nhân từ cõi trời xuống nhân gian, đến nơi chúng Tăng kêu khóc than thở thảm não: "Chính là con ta đã trải qua a-tăng kỳ kiếp tu các khổ hạnh chẳng sá gì lao khổ thân thể, tích đức thành Phật, ngày nay bỗng nhiên tiêu diệt.,^ Và Phu nhân nói kệ: Tôi là mẹ của Phật Con tôi tu khổ hạnh Trải qua vô sô kiêp Cứu cánh thành chơn đạo.

, ../x k Buồn khóc không xiết kể Nay pháp bông diệt mát. Than ôi! Bậc trí tuệ Nay đã ở nơi đâu? Trì pháp bỏ tranh tụng Từ miệng Phật sanh ra Các vua vô thượng tôn Chân thật đệ tử Phật Tu diệu hạnh Đầu-đà Nương náu giữa rừng sâu Chơn Phật tử như thế Ngày nay ở nơi đâu? Người nay ở the gian Không có các uy đức Giữa núi rừng hoang vắng Chư thần đều im lặng Thí giới thương quần sanh Tín giới tự trang nghiêm Hạnh chất trực, nhẫn nhục Quán sát các thiện ác * r r

Như thê các thăng pháp Nay chợt mất hết cả. Lúc ấy, Thượng tọa Đệ Tử nghĩ thầm: "Tỳ-kheo Tu-la-tha nói các giới luật Như Lai chế định, tôi đều giữ gìn đầy dủ." Thượng tọa Đệ Tử có người đệ tử tên là An-già-đà khởi tâm bất nhẫn, tức giận cực độ9 từ chỗ ngồi đứng lên mạ nhục vị Thánh kia: “Thầy là Tỳ-kheo hạ tọa ngu si, vô trí, lại dám hủy

nhục Hòa thượng của ta?" Nói xong, người ấy liền lấy dao bén giết chết vị Thánh kia và nói kệ: Ta tên An-già-đà Đệ tử của Thất-sa Kiêm báu giêt chét người Tự nói mình có đức. Trong khi đó có một con quỷ tên là Đại Đề-mộc-khư, suy nghĩ: "Thế gian chỉ có một vi A-la-hán này lại bi đệ tử của Tỳ-kheo ác kia làm hại." Quỷ cầm lấy cái chày bén kim cương, đầu chày rực lửa, dùng chày này đánh vỡ đầu của người kia, người này chết liền. Rồi quỷ nói kệ: Ta là ác quỷ thần Tên Đại Đề-mộc-khư, Dùng chày kim cương này Phá đầu người bảy phần. Bấy giờ, đệ tử của vi A-la-hán thấy đệ tử của Thượng tọa kia sát hại thầy mình không dằn được sự phẫn hận, nên giết chết Thượng tọa Tam tạng. Bấy giờ chư thiên, người thế gian đều đau buồn, than khóc khổ não! Chánh pháp của Như Lai ngày nay đều diệt tận. Bỗng nhiên, nơi đây cõi đất chấn động sáu cách, vô lượng chúng sanh kêu gào, khóc lóc vô cùng bi thảm, than thở thống thiết: "H6m nay Chánh pháp không còn xuất hiện ở thế gian n(ĩa!" Nói như thế xong, môi người đêu phân tán. Tại nước Câu-diệm-di, năm trăm ưu-bà-tăc nghe tin này, họ đi vào chùa, giơ tay vỗ đầu, bật khóc thành tiếng to, kể lể, thở than: "Như Lai thương xót thế gian, cứu giúp mọi loài, không phân lớn nhỏ. Ai có thể vì chúng con nói pháp nghĩa? Ngày nay trời, người giải thoát không còn có thể được nữa, chúng sanh hiện nay vẫn ở trong bóng tối, không có người dẫn đường, tập quen các điều ác, lấy đó làm vui như bọn thú rừng, chẳng nghe Diệu pháp của Mâu-ni, lúc thân hư hoại, mạng sống chấm dứt, đọa vào ba đường ác ví như sao rụng. Thế nhân từ nay về sau, không còn Diệu pháp thập lực, tam-muội tịch tịnh niệm tuệ?5

544 KINH TẠPA-HÀM

Bấy giờ, vua nước Câu-diệm-di nghe tin các Tỳ-kheo giết chết bậc Chơn nhân A-la-hán và Pháp sư Tam tạng, tâm sanh buồn thảm và hãi hùng ngồi im. Trong khi ây, bọn tà kiên tranh nhau phá hoại tháp miêu và hãm hại Tỳ-kheo, từ đấy Phật pháp tan tác chóng diệt. Lúc bấy giờ, Thế Tôn nói với Thích-đề-hoàn-nhơn và bốn Đại Thiên Vương, chư thiên và người the gian: -Sau khi Ta diệt độ, tướng pháp diệt tận như đã nói trên, vì thế các người ngày nay không thể không gắng sức tinh tấn, hộ trì Chánh pháp, làm cho Chánh pháp tồn tại lâu dài ở thế gian. Bấy giờ, chư thiên và người thế gian nghe Phật nói như thế, ai nấy đều tỏ vẻ bi cảm, đưa tay lau nước mắt, cúi đầu đảnh lễ chân Phật, mỗi người tự ra đi.

KINH SỐ 641 Kinh nói về nhân duyên Vua A-dục bố thí nửa trái a-ma-lặc. Vua A-dục ở trong Chánh pháp của Như Lai được niềm tin kính lớn. Một hôm5 vua hỏi các vị Tỳ-kheo: Người nào ở trong Chánh pháp Như Lai, thực hành bố thí rộng rãi?

Các Tỳ-kheo trả lời vua: Trưởng giả cấp Cô Độc là người bố thí vô cùng rộng lớn.

Vua lại hỏi: Ông ấy bố thí bao nhiêu bảo vật?

Các Tỳ-kheo đáp: -Đên ức ngàn vàng. Vua nghe xong suy nghĩ: "Trưởng giả ấy còn có thể xả bỏ ức ngàn vàng. Nay ta là vua do duyên gì lại không đem ức trăm ngàn vàng bố thí? Nên đem ức trăm ngàn vàng bố thí." Vua cho dựng tám muôn bốn ngàn tháp Phật, trong các tháp này lại bố thí trăm ngàn vàng, lại mở đại hội năm năm. Hội có ba trăm ngàn Tỳ-kheo, dùng ba trăm ức vàng cúng dường trong chúng Tăng ấy. Phan thứ nhất

là A-la-hán, phân thứ hai là các vi Hữu học, phân thứ ba là chân thật phàm phu. Trừ kho tàng riêng, tất cả vật ở Diêm-phù-đề9 phu nhân, thể nữ, thái tử, đại thần, bố thí cho chúng Tăng, rồi dùng bốn mươi ức vàng chuộc lại. Như thế tính toán dùng hết chín mươi sáu ức ngàn vàng. Đen lúc vua bị bệnh năng, tự biết sanh mạng sắp chấm dứt. Lúc ấy, có đại thần tên là La-đà-quật-đa, đời trước là đứa trẻ đồng bạn với vua, lúc vua bố thí nam cát cho Phật. Vi đại thần này thấy vua bệnh nặng sắp lìa trần, cúi đầu nói kệ hỏi vua:

Vẻ mặt thường tươi sáng Bên trăm ngàn thể nữ,
Ví như những đóa sen Bay ong bu mật ngọt,
Giờ xem dung mạo vua Không còn nét tươi vui.
Vua đáp lại bằng kệ:
r
Ta nay chẳng lo âu Mát của cải, ngôi vua, Thân này và quyên thuộc Cùng các thứ châu báu. Ta chỉ buồn một điều Không còn thấy Hiền thánh Cúng dường đủ tứ sự. Ta chỉ nghĩ thế ấy Nhan sắc có đổi khác Tâm ý không an ổn. Lại nữa, ta thường có ước muốn đem đầy ức trăm ngàn vàng làm công đức, nay điều mong ước này chưa được trọn vẹn, nên để lại đời sau. Nếu tính toán trước sau bố thí vàng bạc, của báu, chỉ thiếu bốn ức chưa đầy đủ. Vua liền sửa soạn các thứ trân bảo gởi cúng vào trong chùa Kê Tước và lập con của Pháp ích tên Tam-ba-đề làm Thái tử. Các đại thần tâu với Thái tử rằng: Đại vương chẳng bao lâu sẽ mất, ngày nay đem trân bảo này gởi cúng vào nhà chùa. Bây giờ của cải, báu vật trong kho đã hết sạch. Theo pháp của các vua lấy vật làm quý, Thái tử nên xét lại việc này, chớ để nhà vua sử dụng hết. Thái tử liền ban lệnh cho người giữ kho không được đem trân bảo ra cho vua dùng đến. Lúc đó vua tự biết các đồ vật vua đòi hỏi không thể được nữa, nên vua đem cái bát đựng đồ ăn bằng vàng cúng cho chùa. Thái tử lại giữ bát đựng đồ ăn bằng vàng mà cấp bát đựng đồ ăn bằng bạc, vua ăn xong lại gởi cúng cho nhà chùa; Thái tử lại ngưng bát đựng đồ ăn bằng bạc mà cấp cho đồ đồng, vua lại đem đồ này cúng cho chùa; lại ngưng đồ đồng cấp cho đồ gốm. Khi ấy trong tay nhà vua có nửa trái a-ma-lặc9 vua buồn bã rơi nước mắt bảo các quan đại thân: Ngày nay ai là chủ đất nước này?

Vua nói kệ đáp: Các người hộ tâm ta Sao lời nói giả dối? Ta nay còn làm vua Lại chẳng được tự tại! Nửa trái a-ma-lặc Nay ở trong tay ta Đây là vật của ta, Ta hoàn toàn tự do. Ôi, tôn kính giàu sang Đáng chán, đáng xả bỏ! Xưa thống lĩnh Diêm-phù Nay bỗng dưng nghèo mạt Như sông Hăng chảy xiết Một đi chẳng trở về Phú quý cũng như thế Qua rồi chẳng trở lại. Nhà vua lặp lại giống bài kệ Phật đã nói: Có thịnh ắt có suy Lấy suy làm rốt ráo, Như Lai nói lời ấy Chân thật không sai khác. Những giáo lệnh trước kia Nhanh chóng không chướng ngại Nay có chút đòi hỏi Lại chẳng tuân lời ta

Như gió bị núi ngăn Như nước gặp bờ chặn Giáo lệnh ta ngày nay Từ đây đã dứt hẳn Vô lượng chúng tùy tùng Đánh trống thổi loa ốc Thường trổi các kỹ nhạc Hưởng thụ vui

năm dục Thể nữ vài trăm chúng Ngày đêm tự khoái lạc Ngày nay đều hết sạch. Như cây không hoa trái Nhan mạo dần khô héo Sắc lực cũng hao gầy Như bông hoa tàn tạ Ta nay cũng như thế. Bấy giờ, Vua A-dục gọi kẻ hầu hạ bảo: -Ngày nay ngươi còn nhớ ân ta nuôi dưỡng, ngươi hãy đem nửa trái a-ma- lặc này cúng vào chùa Kê Tước, thay thê ta lê bái Tỳ-kheo-tăng và thưa răng: “Vua A-dục ân cần hỏi thăm đại Thánh chúng, tôi là Vua A-dục thống lĩnh Diêm-phù-đê, Diêm-phù-đê thuộc vê tôi, ngày nay bông nhiên chăng còn gì hét, chăng có của cải bảo vật đê bô thí chúng Tăng, đôi với tát cả tài bảo mà chăng được tự tại. Bấy giờ chỉ có nửa trái a-ma-lặc này tôi được tự do bo thí. Đây là bo thí đàn Ba-la-mật cuối cùng, xin chúng Tăng vì thương xót tôi thọ nhận sự bo thí này, khiến tôi cúng dường chúng Tăng được phiróc." Và vua nói kệ: Nửa trái a-ma-lặc Là vật thuộc vê tôi Tôi được quyền tự do Nay đem cúng đại chúng. Tâm hướng về Hiền thánh Lại không người giúp tôi Xin vì thương xót tôi Thọ nhận a-ma-lặc. Vì tôi dùng quả này Nhân đầy phước vô lượng Đời đời vui vi diệu Thọ dụng chẳng cùng tận. Bây giờ, người sứ giả ây nhận lệnh vua, liên đem nửa trái a-ma-lặc đi vào chùa Kê Tước. Đen trươc vị Thượng tọa, toàn thân cung kính làm lễ* quỳ gối chắp tay hướng ve Thượng tọa, nói kệ: Thống lãnh Diêm-phù-đề Một lọng, một tiếng trống Dạo đi không chướng ngại Như mặt trời soi sáng Báo hành nghiệp đã đến ở đời chẳng bao lâu Không còn uy đức vua Như vầng nhật mây che Vua hiệu là A-dục Cúi đầu lạy chân Tăng Gởi vật này bố thí Nửa trái a-ma-lặc Mong càu phước đời sau Xin thương xót vua ấy Thánh chúng vì thương vua Nhận nửa quả bố thí. Lúc ấy, vi Thượng tọa kia bảo đại chúng: -Ai nghe lời nói này mà chẳng chán thế gian? Chúng ta nghe chuyện này làm sao chẳng sanh chán lìa. Như kinh Phật nói: "Thấy việc suy hoại của người, nên sanh chán lìa, nếu có chúng sanh hiểu biết, nghe điều này đâu thể chẳng từ bỏ thế gian.” Và Thượng tọa nói kệ:

KINH TẠPA-HÀM 547

Vua bậc nhất thế gian A-dục dòng Không Tước, Diêm-phù-đề tự tại Chủ quả a-ma-lặc. Thái tử và quần thần Cướp vật thí của vua, Gởi nửa quả ma-lặc Hàng phục kẻ tiếc của Khiến họ sanh nhàm chán. Kẻ ngu chẳng biết thí Nhân quả được diệu lạc Gởi cúng nửa trái cây. Thượng tọa nghĩ thầm: "Làm thế nào đem nửa trái a-ma-lặc này chia tất cả chúng Tang?55 Thượng tọa liền dạy: “Đem nghiền nát để vào nồi nấu lên, làm xong rồi chia đủ cho tất cả chúng Tăng/9 __ỉ Bây giờ, vua lại hỏi vị quan bên cạnh: Ai là vua Diêm-phù-đề?

Vi quan tâu vua: Chính là Đại vương vậy. Nhà vua từ giường gượng ngồi lên nhìn khắp bốn phương, chắp tay làm lễ cảm niệm ân đức của chư Phật, tâm nghĩ miệng nói: "Nay ta đem Diêm-phù-đề này bố thí cho Tam bảo, tùy ý sử dụng?5 Và vua nói kệ: __ l.] 9 r

Nay, Diêm-phù-đê này CÓ rát nhiêu của báu Bố thí ruộng phước lành Quả báo tự nhiên được Đem công đức bố thí Chẳng cầu trời Đế-thích Phạm vương và nhân chủ Thế giới các diệu lạc. Những quả báo như thế Tôi đều chẳng nhận dùng Do công đức bố thí Chóng được thành Phật đạo Được thê gian kính ngưỡng Thành được Nhất thiết trí Làm thiện hữu thế gian Đạo sư tối đệ nhất. r r r 9 Ị. \ e Bây giờ, vua viêt ra tát cả những lời

này trên giây roi bỏ vào phong bì, dùng răng ấn vào làm dấu ấn. Làm việc này xong, vua từ trần. Bây giờ, thái tử cùng các quan, cung thân, thê nữ, nhân dân trong nước dâng các thứ cúng dường, tống táng theo nghi lễ của quốc vương. Lúc ấy, các quần thân muôn lập thái tử kê vị ngôi vua. Trong triêu đình có một đại thân tên là A-nậu-lâu-đà, vị này nói với các quan: -Không được lập thái tử làm vua. Vì sao như thế? Đức Đại vương A-dục còn sanh tiền, vua vốn nguyện đem mười muôn ức vàng làm các công đức, chỉ thiếu bốn ức, chẳng đủ mười muôn. Vì thế nên, ngày nay xả bỏ Diêm-phù-đề cúng cho Tam bảo đê làm cho đây đủ. Bây giờ đát nước này thuộc vê Tam bảo, làm sao lập thái tử làm vua được? Các quan nghe xong đem bốn ức vàng gởi vào chùa, sau đó lập con của Pháp ích lên ngôi vua tên là Tam-ba-đề. Ke đến Thái tử Tỳ-lê-ha-ba-đề kế vi. Thái tử con của Tỳ-lê-ha-ba-đề tên là Tỳ-lê-ha-tây-na kế vị. Tiếp đến thái tử con của Tỳ-lê-ha-tây-na tên là Phất-sa-tu-ma kế vị. Tiếp đến thái tử con của

Phất-sa-tu-ma tên là Phất-sa-mật-đa-la kế vị. Bấy giờ, Phất-sa-mật-đa-la hỏi các quan than: -Ta nên làm những việc gì khiến cho danh đức tồn tại lâu dài ở thế gian? Các vị hiền thần tin ưa Tam bảo tâu vua: Đại vương A-dục là vị vua đầu tiên của dòng họ. Khi còn tại thế, vua tạo lập tám vạn bon ngàn tháp Như Lai và còn cúng dường đủ thứ. Danh đức này tuyến truyền cho đến nay. Vua muốn cầu danh đức này nên xây dựng tám vạn bon ngàn tháp và cúng dường. Vua nói rằng: Đại vương A-dục có oai đức lớn, có thể lo liệu việc này, còn ta không thể làm được, hãy nghĩ đến việc khác. Trong đám bầy tôi có một vị quan ác, không lòng tin Tam bảo tâu vua: Thế gian này có hai thứ pháp truyền mãi ở đời không mất: Thứ nhất là làm lành, thứ hai là làm ác. Đại vương A-dục đã làm các điều thiện. Ngày nay vua nên làm các điêu ác phá hoại tám vạn bôn ngàn tháp. Nhà vua nghe theo lời của kẻ nịnh thần, liền khởi bốn binh chủng đi thẳng r e5 : r đên chùa chiên phá hủy các ngọn tháp. Trước tiên, vua đên chùa Kê Tước, trước cổng chùa có con sư tử đá5 sư tử bỗng rống lên. Vua nghe tiếng rống vô cùng sợ hãi, kinh hoàng: "Chẳng phải sư tử thật mà có thể rống lên u!" Vua bèn trở vào thành. Như thế ba lần vua muốn phá hoại chùa kia. Khi ấy, vua gọi các Tỳ-kheo lại hỏi: Ta phá hoại tháp là thiện hay là phá hoại Tăng phòng là thiện? Tỳ-kheo đáp: -Cả hai điêu này đêu không nên làm. Nêu vua muôn phá hoại thì thà hoại Tăng phòng, đừng làm hoại tháp Phật. Bấy giờ, vua sát hại Tỳ-kheo và phá hoại chùa tháp. Như thế dần dần đến nước Bà-già-la tuyên bố sắc lệnh: “Nếu người nào có thể đem đầu Sa-môn Thích tử lại, sẽ được ban thưởng ngàn vang/9 Đương thời trong nước ấy có một vị A-la-hán hóa ra nhiều đầu Tỳ-kheo cho dân chúng mang đến nơi nhà vua, khiến cho vật báu trong kho tàng của nhà vua đều kiệt tận. Khi vua nghe biết A-la-hán làm như vậy càng thêm sân giận, muốn giết A-la-hán kia. Bấy giờ, vị A-la-hán kia nhập Diệt tận định, vua tìm đủ cách để giết vị Thánh nhân kia, cuối cùng không thể được, vì ngài đã ở trong sức tam-muội diệt tận, nên không bị thương tổn thân thể. Như thế vua tiến dần đến bên cửa tháp Phật. Trong tháp ấy có vi quỷ thần nữ đang ở trong đó giữ gìn tháp Phật tên là Nha Xỉ, vị quỷ thần này nghĩ rằng: :Ta là đệ tử Phật, thọ trì giới cấm, không giết hại chúng sanh, nay ta không thể nào sát hại vua." Rồi lại nghĩ: “C6 một thần tên là Trùng, chuyên làm việc ác, hung bạo,

mạnh mẽ, câu hôn con gái ta, ïihtrng ta không thuận. Ngày nay, vì giữ gìn Phật pháp, ta sẽ gả con gái cho hắn để khiến hắn thủ hộ Phật pháp." Nha Xỉ liền gọi vị thần kia bảo: Nay ta gả con gái cho người, nhưng cùng giao ước: Người phải hàng phục vị vua này, chớ khiến cho vua này làm điều ác, hoại diệt Chánh pháp. Bấy giờ, vua có một đại quỷ thần tên là ô Trà, đầy đủ oai đức, nên thần kia chẳng làm gì vua được. Khi thân Nha Xỉ tìm cách hủy diệt, nhimg nay uy thê của nhà vua còn mạnh. Do đó5 Nha Xỉ nghĩ rằng: “Ta nay nên dối trá, dụ dỗ làm than?9 Như vậy Nha Xỉ cùng làm bạn với vị thần kia, khi đã biết nhau thân thiết liền đem thần này vào biển lớn ở phương Nam. Sau đó thần Trùng phá dẹp núi lớn, đánh tan vua và bôn binh chủng, tát cả đêu bi tiêu diệt. Nhân dân đêu reo mừng: "Sướng thay!" Người đời truyền nhau thật là sung sướng. Vi vua kia chết rồi, dòng dõi Khổng Tước từ đây chấm dứt vĩnh viễn. Vì thê, sự giàu sang, sung sướng ở thê gian không đáng tham. Vua A-dục là người có trí, tỉnh giác cuộc đời vô thường, thân mạng khó giữ gìn, tài vật thuộc năm nhà cũng như huyễn hóa, giác tỉnh điều này, chuyên cần tinh tấn làm các công dức, cho đến khi lâm chung tâm nghĩ nhớ đến Tam bảo, từng niệm nối tiếp, không có gì luyến tiếc, chỉ nguyện rốt ráo thành tựu Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

KINH SỐ 642

Tôi nghe như vầy:

Một thời, Phật tru tại nước Xá-ve, rừng Kỳ-đà, trong vườn cấp Cô Độc.

Bây giơ, Thê Ton bao các Tỳ-kheo:

Có ba căn: Vị tri đương tri căn, tri căn, vô tri căn.

Thê Ton liên noi kẹ:

ở học địa giác tri Thuận tiến theo chánh đạo
Với phương tiện tinh tấn Khéo tự hộ tâm mình
Tự biết sự sanh tận Đạo vô ngại đã biết
Đa biết giải thoát rồi Tối hậu được vô tri
Ý bất động giải thoát Tất cả đều dứt sạch
Các căn thảy đầy đủ Vui nơi căn tịch tịnh
Giữ thân tối hậu này Hàng phục các ma oán.

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe lời Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

KINH SỐ 643 Tôi nghe như vây: Một thời, Phật tru tại nước Xá-vệ, rừng Kỳ-đà? trong vườn cấp Cô Độc.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.